

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 245/2021/HS-ST  
Ngày: 31-12-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Xuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã C, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân Thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 235/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đào C, sinh năm: 1989 tại tỉnh Hậu Giang; đăng ký thường trú: Ấp 3A, xã Đ, huyện T, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đ, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn C, sinh năm: 1955; T án, T sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2021 cho đến nay - có mặt.

2. Nguyễn T, sinh ngày: 01/01/2002 tại tỉnh Cà Mau; đăng ký thường trú: Ấp P, xã K, huyện D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm: 1980 và bà Lê S, sinh năm: 1981; T án, T sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2021 cho đến nay - có mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Thạch T;

- Ông Thạch N;

- Ông Trương B;
- Ông Vũ Đ.
- Bà Nông N;
- Bà Trần Q.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an Thị xã C phối hợp Công an phường H kiểm tra hành chính quán karaoke K, đường D10, khu phố 6, phường H, Thị xã C, tỉnh Bình Dương phát hiện trong phòng số 5A có Nguyễn T, Đào C, Thạch Tâm, Thạch T, Vũ Đ, Trương B, Trần Q và Nông N, trên nền gạch dưới bàn có 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; tại khu vực cửa thoát hiểm có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (Methamphetamine). N và T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín mà lực lượng Công an phát hiện là ma túy đá, do N đưa T cho T đi mua về sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với N và T.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 gói nylon hàn kín, kích thước 1,5cm x 2,5cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy;
- + 01 điện thoại di động Realme màu đỏ, gắn sim thuê bao số 0399.715.554 của Nguyễn T.

Tại cơ quan điều tra, Đào C và Nguyễn T khai nhận: N và T đều nghiện ma túy đá. Khoảng 20 giờ ngày 16/6/2021, N cùng với T, L, Đ đến quán karaoke Anh Khôi vào phòng số 5A hát karaoke. Tại đây, T gọi hai nhân viên là Q, N vào cùng hát karaoke. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, N điện thoại cho T và Bảo đến hát karaoke và uống bia thì T, B đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi T đến trước quán karaoke Anh Khôi thì N đi ra đưa cho T 500.000 đồng và kêu T đi mua ma túy đá đem lại quán cùng nhau sử dụng. T đồng ý và gọi điện thoại cho B (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Khoảng 10 phút sau, B đến trước quán karaoke K bán cho T 01 gói nylon hàn kín và 01 nỏ thủy tinh gắn sẵn vào nắp chai nhựa với giá 500.000 đồng. Sau đó, T gọi điện thoại cho N ra dẫn vào phòng 5A. Tại đây, T lấy gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho N xem thì N nói với T: “Tranh thủ làm đi để sử dụng”. Lúc này, T thấy trong phòng có nhiều người và biết đây là bạn của N. T lấy một phần ma túy trong gói ma túy vừa mua được bỏ vào nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh cho N sử dụng. N hít được một hơi thì kêu T, B, D, Đ vào sử dụng. T dùng bật lửa đốt nóng nỏ cho cả nhóm sử dụng ma túy. Riêng N và Q

không tham gia sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại, T đặt trên bàn nếu hết ma túy trong bộ dụng cụ sẽ lấy ra sử dụng tiếp. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi cả nhóm đang hát karaoke trong phòng số 5A thì lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, B lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu vào khu vực cửa thoát hiểm trong phòng số 5A, T dùng tay gạt gói ma túy trên bàn rơi xuống nền gạch nhưng bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ toàn bộ tang vật.

Theo Kết luận giám định số 315/MT-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2685 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,2043 gam Methamphetamine.

Theo các biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Đào C, Nguyễn T, Thạch Tâm, Thạch T, Vũ Đình Đạt và Trương Thái Bảo do Công an phường h phối hợp với Phòng khám đa khoa khu vực H thực hiện vào khoảng thời gian từ 07 giờ - 10 giờ 15 phút ngày 17/6/2021: đã tiến hành thử nước tiểu bằng thanh thử Test loại Fastep (tổng hợp), kết quả xét nghiệm: Dương tính, Test: Nhanh (Methamphetamine).

Bản Cáo trạng số 237/CT-VKSBC ngày 23/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Đào C, Nguyễn T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

1. Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã C trình bày luận tội:

- Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã C tại Bản Cáo trạng số 237/CTVKSBC ngày 23/11/2021 đối với các bị cáo Đào C, Nguyễn T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Đào C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định, công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy và 01 sim điện thoại; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động là phương tiện phạm tội.

2. Các bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và

luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Đào C, Nguyễn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi đưa 500.000 đồng mua ma túy, chuẩn bị địa điểm sử dụng ma túy của bị cáo N và hành vi liên hệ mua ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy, cho ma túy vào dụng cụ sử dụng, đốt nóng cho ma túy bay hơi để đưa trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) vào cơ thể nhiều người khác của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản Cáo trạng số 237/CT-VKSBC ngày 23/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo N, T với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) của các bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, biết rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính

chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Xét vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo N đưa T cho bị cáo T đi mua ma túy, là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do đó bị cáo N có vai trò cao hơn bị cáo T. Bị cáo T là đồng phạm với vai trò là người thực hành, trực tiếp đi mua ma túy và bỏ ma túy vào dụng cụ rồi đốt nổ thủy tinh cho các đối tượng khác sử dụng. Khi quyết định hình phạt cần cân nhắc đến vai trò của từng bị cáo, có cơ sở buộc bị cáo N phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo T.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã C về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà từng bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương B, Thạch T, Vũ Đ và Thạch T: Trưởng Công an Thị xã C đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên B đã bán ma túy cho T: Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã C đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke K quản lý không tốt để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý, Ủy ban nhân dân Thị xã C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

- Kết quả điều tra xác định trọng lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 0,2685 gam; sau giám định còn lại 0,2043 gam. Do đó cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại này.

- Điện thoại di động dùng làm phương tiện phạm tội: Cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 (một) sim điện thoại số 0399.715.554; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá: Cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 260, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đào C, Nguyễn T phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Đào C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 351/ PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,2043 gam Methamphetamine;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01 (một) sim số 0399.715.554.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đỏ.

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã C theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2021).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Đào C, Nguyễn T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND Thị xã C;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS Thị xã C;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**Phạm Thị Xuân**